TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2024/HNGĐ - ST
Ngày: 26 - 8 - 2024
V/v tranh chấp "*Xin ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Việt Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:Ông Nguyễn Đắc Thắng.

Bà Nguyễn Thu Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Hồng Chi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên toà*:** Ông Dương Thanh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 29/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2024 về tranh chấp "*Xin ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1979;

Địa chỉ: số nhà A ấp A, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Anh Trần Thế P (Tran P), sinh năm 1971.

Địa chỉ: A M, S, CA 95127 Hoa Kỳ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/7/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh L trình bày:

Chị với anh Trần Thế P là vợ chồng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 32 ngày 26/4/2019 tại Ủy ban nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Thời gian đầu vợ chồng chung sống rất hạnh phúc. Đến khoảng đầu năm 2022 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, lý do là anh chị khác biệt tính cách, trái ngược quan điểm sống. Vả lại do khoảng cách địa lý, đôi khi cả năm trời anh chị không được gặp nhau, xa mặt cách lòng nên tình cảm vợ chồng dần nguội lạnh. Hiện tại, anh chị không còn quan tâm đến nhau, ít khi liên lạc, trao đổi, mạnh ai người nấy sống. Đó là những nguyên nhân chính dẫn đến tình cảm vợ chồng dần rạn nứt và đã đi đến lạnh lùng. Tình trạng mâu thuẫn giữa anh chị ngày càng

trầm trọng, không thể hàn gắn. Gia đình hai bên cũng đã nhiều lần góp ý khuyên bảo, mong vợ chồng anh chị hàn gắn, đoàn tụ; anh chị cũng đã nhiều lần trao đổi với nhau về vấn đề này, nhưng đều không có kết quả. Đã hơn một năm nay anh chị không gặp nhau, vợ chồng anh chị cũng đã ly thân từ thời điểm đó. Đến nay, chị L nhận thấy không thể tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân này được nữa, việc tiếp tục quan hệ hôn nhân chỉ làm khổ cả hai người. Nhưng khi chị L đặt vấn đề ly hôn thì anh Trần Thế P phớt lờ, không tỏ rõ lập trường của mình. Hiện tại tình cảm vợ chồng đã hết. Cuộc sống hôn nhân không thể hàn gắn, cũng không thể kéo dài nên chị L yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Xin được ly hôn với anh Trần Thế P.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đồng thời, chị Nguyễn Thị Thanh L có đơn xin giải quyết vắng mặt và ủy quyền cho ủy quyền cho anh Nguyễn Hoàng A nhận thay các văn bản tố tụng của Tòa án.

Theo bản tự khai chứng thực ngày 30/5/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Trần Thế P thống nhất với chị L về thời gian kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn. Anh P trình bày:

- Về hôn nhân: Đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị Thanh L.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đồng thời, anh Trần Thế P có đơn xin giải quyết vắng mặt và ủy quyền cho ủy quyền cho anh Nguyễn Hoàng A nhận thay các văn bản tố tụng của Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu ý kiến:

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh L, cho chị L được ly hôn với anh Trần Thế P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ; nghe ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị Thanh L khởi kiện xin ly hôn với anh Trần Thế P, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "*Xin ly hôn*" theo quy định tại khoản 1

Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh L có nơi cư trú tại tỉnh Tiền Giang, bị đơn anh Trần Thế P đang sinh sống và làm việc tại Hoa Kỳ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh L và bị đơn anh Trần Thế P có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị L, anh P theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh L về việc xin ly hôn với anh Trần Thế P, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Anh Trần Thế P và chị Nguyễn Thị Thanh L kết hôn vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang theo Giấy chứng nhận kết hôn số 32 ngày 26/4/2019 nên quan hệ hôn nhân giữa anh P và chị L được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Anh Trần Thế P và chị Nguyễn Thị Thanh L thống nhất trình bày: Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng anh chị chung sống rất hạnh phúc, đến khoảng đầu năm 2022 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Lý do là anh chị khác biệt tính cách, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vả lại do khoảng cách địa lý nên anh chị ít được gặp nhau, xa mặt cách lòng. Hiện tại, anh chị không còn quan tâm đến nhau, ít khi liên lạc với nhau, mạnh ai người nấy sống. Gia đình hai bên cũng đã nhiều lần góp ý khuyên bảo, mong anh chị hàn gắn, đoàn tụ; anh chị cũng đã nhiều lần trao đổi với nhau về vấn đề này, nhưng đều không có kết quả. Nay, nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa anh chị không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và thực tế hiện nay anh chị đã ly thân nên chị L và anh P thống nhất yêu cầu được ly hôn.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh Trần Thế P và chị Nguyễn Thị Thanh L thống nhất trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Xét việc thuận tình ly hôn của chị L và anh P là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với qui định của pháp luật, không trái với đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh L phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có cơ sở, phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 477, Điều 273; khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh L.

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh L và anh Trần Thế P.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: chị Nguyễn Thị Thanh L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0000304 ngày 09/7/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang, xem như đã nộp xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Thanh L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. Anh Trần Thế P cư trú ở nước ngoài vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định tại khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Cục THADS tỉnh Tiền Giang;
- UBND thành phố M,
Tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Việt Trung